

LỊCH HỌC CÁC LỚP LIÊN KẾT, BỒI DƯỠNG - THÁNG 11/2025

TT	LỚP/TRƯỜNG	SĨ SỐ	PHÒNG HỌC	TUẦN 1		TUẦN 2							TUẦN 3							TUẦN 4							TUẦN 5						
				Thứ 7 01/11	Chủ Nhật 02/11	Thứ 2 03/11	Thứ 3 04/11	Thứ 4 05/11	Thứ 5 06/11	Thứ 6 07/11	Thứ 7 08/11	Chủ Nhật 09/11	Thứ 2 10/11	Thứ 3 11/11	Thứ 4 12/11	Thứ 5 13/11	Thứ 6 14/11	Thứ 7 15/11	Chủ Nhật 16/11	Thứ 2 17/11	Thứ 3 18/11	Thứ 4 19/11	Thứ 5 20/11	Thứ 6 21/11	Thứ 7 22/11	Chủ Nhật 23/11	Thứ 2 24/11	Thứ 3 25/11	Thứ 4 26/11	Thứ 5 27/11	Thứ 6 28/11	Thứ 7 29/11	Chủ Nhật 30/11
1	Luật VB2, K16 Đại học Luật Hà Nội	77	A202	SC	SC																												
2	Luật VB2, K17 Đại học Luật Hà Nội	29	A301	SC	SC				T	T	SC	SC			T	T	SC	SC															
3	Luật VB2, K18 Đại học Luật Hà Nội	76	A302	SC	SC																												
4	Luật từ xa, K22 Đại học Mở Hà Nội	144	B301																														
5	Luật từ xa, K23A Đại học Mở Hà Nội	31	C305																														
6	Luật từ xa, K23B Đại học Mở Hà Nội	112	C301																														
7	Nghề Luật sư K26 Học viện Tư pháp	60	A201	SC	SC						SC	SC					SC	SC															
8	Nghề Luật sư K27 Học viện Tư pháp	71	C106	SC																													
9	E-learning các ngành Đại học Mở Hà Nội	137																															
10	Công tác xã hội K64 E-learning, Đại học Vinh	32																															
11	Quản lý đất đai K1 E-learning, Đại học Huế	9															T	T	T	T	T												
12	Ngôn ngữ Anh K1(2024) E-learning, Đại học Huế	10															T	T	T	T	T												
13	Ngôn ngữ Anh K2(2025) E-learning, Đại học Huế	16																															
14	Luật K1 (2024) E-learning, Đại học Huế	61		T	T	T	T	T	T	T	T	T					T	T	T	T	T	T	T	T									
15	Luật K2 (2025) E-learning, Đại học Huế	64		T	T	T	T	T	T	T	T	T					T	T	T	T	T	T	T	T		T							

TT	LỚP/TRƯỜNG	SĨ SỐ	PHÒNG HỌC	TUẦN 1		TUẦN 2							TUẦN 3							TUẦN 4							TUẦN 5						
				Thứ 7 01/11	Chủ Nhật 02/11	Thứ 2 03/11	Thứ 3 04/11	Thứ 4 05/11	Thứ 5 06/11	Thứ 6 07/11	Thứ 7 08/11	Chủ Nhật 09/11	Thứ 2 10/11	Thứ 3 11/11	Thứ 4 12/11	Thứ 5 13/11	Thứ 6 14/11	Thứ 7 15/11	Chủ Nhật 16/11	Thứ 2 17/11	Thứ 3 18/11	Thứ 4 19/11	Thứ 5 20/11	Thứ 6 21/11	Thứ 7 22/11	Chủ Nhật 23/11	Thứ 2 24/11	Thứ 3 25/11	Thứ 4 26/11	Thứ 5 27/11	Thứ 6 28/11	Thứ 7 29/11	Chủ Nhật 30/11
16	TQ. K1 - 14A,B Trung cấp Bách khoa	17+21	P.máy			C				C			C				C			C				C			C				C		
17	QTMMT- CT13A,B Trung cấp Bách khoa	18	P.máy																														
18	TQ. K1-14D Trung cấp Bách khoa	23	C305			C				C			C				C			C				C			C				C		
19	TQ. K1-14E Trung cấp Bách khoa	35	C304- P.máy			C				C			C				C			C				C			C				C		
20	CNTT. K1-14A Trung cấp Bách khoa	33	C106- P.máy			C			C				C			C				C			C				C				C		
21	CNTT. K1-14B Trung cấp Bách khoa	21	C106- P.máy			C			C				C			C				C			C				C				C		
22	CNTT. K15C - 10C1 Trung cấp Bách khoa	45	C305- P.máy				C			C				C			C				C			C				C			C		
23	CNTT. K15D - 10C2,11 Trung cấp Bách khoa	56	C305- P.máy				C			C				C			C				C			C				C			C		
TỔNG SỐ LỚP HỌC																																	

Ghi chú: Lịch học điều chỉnh (nếu có) trong trường hợp đặc biệt sẽ được GVCN thông báo tới Ban cán sự các lớp để kịp thời thông báo tới sinh viên.

Chú thích: S/C: Học cả buổi sáng và chiều;

S: Học buổi sáng;

C: Học buổi chiều;

Nơi nhận:

- Ban giám đốc;
- TP QLĐT-BD, TC-HC-TV (thực hiện);
- GVCN các lớp (thực hiện);
- Website;
- Lưu: VT, QLĐT-BD.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

TRUNG TÂM
GIÁO DỤC
THƯỜNG XUYÊN
HẢI PHÒNG

Vũ Thế Thụy